

Số: 2368/GXN-STNMT

Vĩnh Phúc, ngày 13 tháng 9 năm 2019

**GIẤY XÁC NHẬN  
HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Dự án nhà máy Daiwa Plastics Thăng Long II của Công ty TNHH Daiwa Plastics Thăng Long

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG XÁC NHẬN:**

**I. Thông tin chung về dự án:**

- Tên chủ dự án: Công ty TNHH Daiwa Plastics Thăng Long.
- Địa chỉ văn phòng: KCN Thăng Long, xã Võng La, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- Địa điểm hoạt động: KCN Thăng Long, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Giấy chứng nhận đầu tư số: 5462610285 Ngày cấp: 06/7/2018, Nơi cấp: Ban Quản lý KCN tỉnh Vĩnh Phúc.
- Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM số 2923/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

**II. Nội dung xác nhận:**

Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án nhà máy Daiwa Plastics Thăng Long II của Công ty TNHH Daiwa Plastics Thăng Long.

**III. Trách nhiệm của chủ dự án:**

Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên vận hành và lập nhật ký vận hành các công trình bảo vệ môi trường đã nêu tại Mục 1, 2, 3 của Phụ lục kèm theo giấy xác nhận này; thực hiện chế độ báo cáo về bảo vệ môi trường và chương trình giám sát môi trường theo quy định của pháp luật.

**IV. Tổ chức thực hiện**

Giấy xác nhận này là căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Daiwa Plastics Thăng Long;
  - Lưu: VT, QLMT.
- (Thăng – 06b)

*Thăng*



**GIÁM ĐỐC**

**Phan Tuệ Minh**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy xác nhận số: 2368/GXN-STNMT ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

### 1. Công trình xử lý nước thải:

\* Đối với nước thải sinh hoạt

+ Nước thải từ nhà bếp được thu gom vào bể tách dầu mỡ ( $V=0,65m^3$ ) nhằm loại bớt dầu mỡ và tách rác. Sau đó, lượng nước thải này sẽ chảy về hệ thống xử lý nước thải tập trung của dự án có công suất  $90m^3/ng.đ$ .

+ Nước thải phát sinh từ khu vực vệ sinh của nhà xưởng, nhà điều hành được thu gom vào bể thu gom có thể tích khoảng  $3,67m^3$  lưu giữ nước thải sau đó chảy về hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất  $90m^3/ngày.đêm$ .

\* Đối với nước thải sản xuất

Nước thải từ hệ thống nén khí trực vít được đưa vào thiết bị tách dầu qua đường ống dẫn để tách dầu ra khỏi nước thải, nước thải sau đó được chảy về bể thu gom có thể tích khoảng  $3,67m^3$  trước khi được bơm về HTXLNT tập trung công suất xử lý  $90m^3/ngày.đêm$ . Lượng dầu tách ra được chứa trong bình riêng của thiết bị lọc dầu.

\* Công trình thu gom, thoát nước mưa

- Công ty đã xây dựng hệ thống nước mưa trên toàn bộ diện tích Nhà máy, tách riêng với hệ thống thu gom nước thải.

- Nước mưa chảy tràn sẽ chảy vào các rãnh thoát nước, được tách rác có kích thước lớn bằng các song chắn rác đặt trên hệ thống mương dẫn, sau đó được đưa vào hệ thống thoát nước mưa của KCN.

\* Công trình xử lý nước thải đã xây dựng:

+ Công ty đã đầu tư xây dựng, lắp đặt 01 hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất  $90m^3/ngày.đêm$  để xử lý toàn bộ lượng nước thải sinh hoạt và nước thải từ máy nén khí (sau khi đã tách dầu)

+ Quy trình xử lý nước thải tập trung công suất  $90m^3/ngày.đêm$  như sau:  
Nước thải → Bể thu gom → Bể lắng cát → Bể điều hòa → Bể khử nitơ → Bể MBBR1 → Bể MBBR2 → Bể lắng → Bể lọc hạt mang → Bể khử trùng → Bể xả thải → hệ thống thu gom nước thải KCN Thăng Long.

### 2. Công trình xử lý bụi, khí thải

Công ty đã lắp đặt 01 hệ thống thu gom bụi để thu gom, xử lý bụi từ quá trình nghiền từ các sản phẩm chi tiết nhựa lõi, hồng.

### 3. Công trình xử lý, quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

a) Chất thải rắn sinh hoạt:

Công ty đã bố trí kho lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt với diện tích khoảng  $21,6 m^2$ .

b) Chất thải rắn sản xuất (Chất thải rắn công nghiệp thông thường):



Chất thải rắn sản xuất được thu gom, lưu giữ tạm thời tại kho chứa chất thải có diện tích 21,6m<sup>2</sup>.

### **c) Chất thải nguy hại**

Công ty đã xây dựng khu vực lưu giữ chất thải nguy hại tách riêng với khu vực chứa chất thải thông thường. Kho lưu giữ chất thải nguy hại đã được xây dựng với diện tích khoảng 52,7 m<sup>2</sup>.

### **4. Hồ sơ kèm theo Giấy xác nhận**

Hồ sơ sau đây được Sở Tài nguyên và Môi trường đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai là bộ phận không tách rời kèm theo Giấy xác nhận này.

Bộ hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường với dòng chữ sau trên bìa: “Kèm theo Giấy xác nhận số 2368/GXN-STNMT do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp lần đầu ngày 13 tháng 9 năm 2019”.

### **5. Yêu cầu khác:**

Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với công trình bảo vệ môi trường hoặc có sự thay đổi nội dung trong Giấy xác nhận này, Chủ cơ sở phải báo cáo bằng văn bản đến cơ quan xác nhận để kịp thời xử lý hoặc điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn./.

